

BÁO CÁO

Kết quả giám sát tình hình và kết quả thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách đối với Trường THPT chuyên Hùng Vương, Trường THPT chất lượng cao, Trường THCS tạo nguồn

Thực hiện Quyết định số 19/QĐ-HĐND ngày 01/9/2017 của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh về thành lập Đoàn giám sát của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh giám sát tình hình và kết quả thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách đối với trường THPT chuyên Hùng Vương, trường THPT chất lượng cao, trường THCS tạo nguồn.

Đoàn giám sát của Ban Văn hóa - Xã hội đã tổ chức giám sát thực tế tại 08 trường học được hưởng chính sách hỗ trợ của Tỉnh, gồm có các trường: THPT chuyên Hùng Vương (Thủ Dầu Một); THPT chất lượng cao Trịnh Hoài Đức (Thuận An), THPT Dĩ An (có lớp chất lượng cao), THCS tạo nguồn Nguyễn Trãi (Phú Giáo), THCS tạo nguồn Mỹ Phước (Bến Cát), THCS tạo nguồn Bình Thắng (Dĩ An), THCS tạo nguồn Trần Đại Nghĩa (Thuận An), THCS Chu Văn An - Thủ Dầu Một (có lớp tạo nguồn) và làm việc với Sở Giáo dục và Đào tạo.

Tham gia Đoàn giám sát có lãnh đạo và thành viên Ban Văn hóa - Xã hội; Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh; Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Nội vụ; Sở Tài chính; Sở Kế hoạch và Đầu tư; Văn phòng HĐND tỉnh; Thường trực HĐND, UBND và Phòng Giáo dục - Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố Thủ Dầu Một.

Sau khi nghe các đơn vị chịu sự giám sát báo cáo và qua giám sát tình hình thực tế, ý kiến thảo luận của các đại biểu, Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh báo cáo kết quả, cụ thể như sau:

I. NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Công tác tổ chức, triển khai thực hiện các văn bản

Nhằm đẩy mạnh hơn nữa yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của tỉnh, từ năm 2009 đến nay, trên cơ sở các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh đã được ban hành¹, ngành giáo dục

¹ Nghị quyết số 06/2012/NQ-HĐND8 ngày 18/7/2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa VIII về chính sách, chế độ hỗ trợ công chức, viên chức, nhân viên, học sinh ngành giáo dục - đào tạo và dạy nghề tỉnh Bình Dương;

Nghị quyết số 37/2016/NQ-HĐND9 ngày 12/8/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX về chế độ, chính sách hỗ trợ đối với đơn vị, công chức, viên chức, học sinh, sinh viên ngành giáo dục - đào tạo và dạy nghề tỉnh Bình Dương

và đào tạo đã tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản² và các quyết định phê duyệt Đề án xây dựng trường THCS tạo nguồn và trường THPT chất lượng cao tỉnh Bình Dương giai đoạn 2012 - 2015; Đề án về phát triển Trường THPT chuyên Hùng Vương giai đoạn 2011 - 2020; Đề án phát triển Trường THPT Dĩ An để tuyển sinh lớp chất lượng cao giai đoạn 2017 - 2020 và định hướng đến 2025.

Qua giám sát của Ban Văn hóa - Xã hội cho thấy, các chính sách của Tỉnh hỗ trợ các trường tạo nguồn, trường chất lượng cao và trường chuyên thời gian qua đã được ngành giáo dục - đào tạo triển khai, hướng dẫn và thực hiện đồng bộ, các đối tượng được thụ hưởng chế độ hỗ trợ kịp thời, đầy đủ, góp phần động viên, khuyến khích đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và học sinh ngày càng nâng cao chất lượng dạy và học, tạo nguồn nhân lực có chất lượng cao phục vụ phát triển kinh tế - xã hội trong thời gian tới.

2. Về quy mô trường, lớp, công tác tuyển sinh và cơ sở vật chất

2.1. Về quy mô trường, lớp

Qua giám sát của Ban Văn hóa - Xã hội cho thấy, hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 08 trường học được hưởng chính sách hỗ trợ của Tỉnh, cụ thể là:

- Trường THPT chuyên Hùng Vương: tổng số học sinh là 750 học sinh (trong đó: 258 học sinh bán trú và 177 học sinh nội trú);

- Trường THPT Trịnh Hoài Đức: có 925 học sinh (100% thuộc diện lớp chất lượng cao và tổ chức bán trú);

- Trường THPT Dĩ An bắt đầu thực hiện lớp chất lượng cao từ năm học 2017 - 2018 với 67 học sinh khối lớp 10;

- Có 05 trường THCS tạo nguồn với 63 lớp và 1.889 học sinh. Trong đó 4/5 trường có 100% lớp tạo nguồn; riêng trường THCS Chu Văn An có 12/48 lớp tạo nguồn. Các trường đều tổ chức học 2 buổi/ngày và bán trú cho học sinh.

2.2. Công tác tuyển sinh đầu vào

Theo ghi nhận của Ban Văn hóa - Xã hội, công tác tuyển sinh đầu vào các lớp tạo nguồn THCS được thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ; Phòng Giáo dục và

Nghị quyết số 37/2016/NQ-HĐND9 ngày 12/8/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX về chế độ, chính sách hỗ trợ đối với đơn vị, công chức, viên chức, học sinh, sinh viên ngành giáo dục - đào tạo và dạy nghề tỉnh Bình Dương

² Quyết định số 27/2012/QĐ-UBND ngày 26/7/2012 về chính sách, chế độ hỗ trợ công chức, viên chức, nhân viên, học sinh ngành giáo dục và đào tạo và dạy nghề tỉnh Bình Dương.

Quyết định số 29/2016/QĐ-UBND ngày 19/8/2016 về chế độ, chính sách hỗ trợ đối với đơn vị, công chức, viên chức, học sinh, sinh viên ngành Giáo dục - Đào tạo và Dạy nghề tỉnh Bình Dương.

Quyết định số 3294/QĐ-UBND ngày 30/11/2016 về việc phê duyệt Kế hoạch phát triển trường THCS tạo nguồn và trường THPT chất lượng cao tỉnh Bình Dương giai đoạn 2015-2020, định hướng đến 2025.

Đào tạo tổ chức thi tuyển từ những học sinh đã hoàn thành chương trình lớp 5, còn đề thi do Sở Giáo dục và Đào tạo biên soạn chung và chấm thi độc lập.

Riêng các lớp THPT chất lượng cao và THPT chuyên Hùng Vương thi chung kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức và lấy điểm cao hơn các lớp thường. Nhìn chung, số lượng học sinh tham gia dự tuyển hàng năm ngày càng tăng về số lượng và chất lượng, nhất là đối với các lớp đầu cấp, học sinh mới tuyển hầu hết đều có điểm trúng tuyển cao, có hạnh kiểm, thái độ học tập tốt và khá đồng đều.

2.3. Về cơ sở vật chất

Trong nhiều năm qua, ngành giáo dục và đào tạo luôn được Tỉnh quan tâm không những về các chính sách hỗ trợ mà còn chú trọng đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy và học, đáp ứng cơ bản yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục. Riêng đối với các trường THCS tạo nguồn, trường THPT chất lượng cao và trường THPT chuyên Hùng Vương, ngoài ngân sách của Tỉnh thì nguồn vốn của Trung ương đã hỗ trợ gần 90 tỷ đồng đầu tư các phòng thực hành, thí nghiệm và trong đó, có trang bị 161 bộ thiết bị (gồm bảng tương tác thông minh, thiết bị trả lời dành cho học sinh, máy chiếu vật thể, bộ ray trượt bảng tương tác, máy chiếu cự ly gần, máy tính xách tay, máy tính bảng cho học sinh) với kinh phí gần 41 tỷ đồng. Song song đó, Sở Giáo dục và Đào tạo đã tổ chức tập huấn, hướng dẫn sử dụng cho đội ngũ giáo viên, học sinh trong hoạt động dạy và học, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong tỉnh.

Các trường đã quan tâm, tạo điều kiện bố trí phòng nghỉ và bếp ăn nhằm đảm bảo điều kiện tối thiểu trong sinh hoạt nội trú, bán trú cho học sinh; những trường chưa có điều kiện tổ chức bếp ăn cho học sinh thì ký hợp đồng với các công ty cung cấp suất ăn công nghiệp. Công tác an toàn vệ sinh thực phẩm được lãnh đạo các trường chú trọng kiểm tra thường xuyên.

3. Chất lượng đội ngũ giáo viên

Qua giám sát cho thấy, ngành giáo dục và đào tạo đã tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện tốt việc tuyển dụng, đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý. 100% cán bộ quản lý và giáo viên của các trường đều đạt chuẩn và trên chuẩn về trình độ và năng lực chuyên môn. Hầu hết giáo viên đều có kinh nghiệm giảng dạy, tổ chức cho học sinh nghiên cứu khoa học, bồi dưỡng học sinh giỏi và biên soạn tài liệu giảng dạy.

Hàng năm, ngành giáo dục và đào tạo định kỳ tổ chức các lớp bồi dưỡng nâng cao năng lực cho các giáo viên dạy ôn thi THPT quốc gia, tổ chức báo cáo cho giáo viên các nội dung do Bộ Giáo dục - Đào tạo tập huấn; thường xuyên cập nhật kiến thức cho cán bộ quản lý và giáo viên cốt cán của các trường góp phần phát huy và ngày một nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo thể hệ nguồn nhân lực trẻ của tỉnh nhà.

Ban giám hiệu các trường thường xuyên chỉ đạo các tổ chuyên môn, giáo viên thực hiện giảng dạy theo phân phối chương trình và chương trình khung, giáo trình khung dành cho các trường nguồn, trường chuyên, trường chất lượng cao đã được Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh thẩm định; chủ động lựa chọn nội dung, xây dựng và lựa chọn các chủ đề dạy học thích hợp trong mỗi môn học, liên môn; đồng thời xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp với các chủ đề và áp dụng các hình thức, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; một số giáo viên, nhất là giáo viên ngoại ngữ được trường cử tham gia học tập nâng cao trình độ chuyên môn (dài hạn và ngắn hạn) tại nước ngoài.

4. Kết quả thực hiện các chính sách hỗ trợ

Sau 05 năm áp dụng thực hiện chính sách (*từ năm học 2012 - 2013 đến năm học 2016 - 2017*) tại các trường cho thấy, chất lượng giáo dục - đào tạo ngày càng nâng cao, số lượng và chất lượng học sinh các năm học sau có xu hướng tăng cao hơn năm trước. Cụ thể:

- Đối với trường THPT chuyên và trường THPT chất lượng cao: có 100% học sinh đạt hạnh kiểm tốt; trên 80% học sinh đạt học lực khá, giỏi; tỷ lệ học sinh đỗ đại học tăng dần hàng năm; số giải thi học sinh giỏi các cấp đều tăng và đạt kết quả cao³;

- Đối với các trường THCS tạo nguồn: 100% học sinh đạt hạnh kiểm tốt; tỷ lệ học sinh giỏi đạt từ 83% đến 98,9%; kết quả các kỳ thi học sinh giỏi các cấp, thi tuyển sinh vào lớp 10, thi sáng tạo khoa học kỹ thuật các cấp đều đạt cao.

Nhìn chung, các chính sách hỗ trợ của Tỉnh ban hành trong thời gian qua có hiệu quả bước đầu, tạo động lực khuyến khích, hỗ trợ đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên và học sinh nỗ lực phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ giảng dạy và học tập. Các trường chuyên, trường chất lượng cao, trường tạo nguồn đã và đang từng bước khẳng định uy tín và niềm tin đối với nhân dân ở các cấp học THCS và THPT góp phần đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho tỉnh.

II. MỘT SỐ KHÓ KHĂN, HẠN CHẾ

Qua giám sát, Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh nhận thấy, bên cạnh những kết quả đạt được, việc thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách đối với trường THPT chuyên Hùng Vương, trường THPT chất lượng cao, trường THCS tạo nguồn trên địa bàn tỉnh vẫn còn một số khó khăn, hạn chế như sau:

³ Trường THPT chuyên Hùng Vương: tỷ lệ học sinh khá, giỏi duy trì trên 90%; tỷ lệ học sinh đỗ đại học: 83% (2013), 84,2% (2014), 95,52% (2015), 99,07 (2016), 99,1 (2017); số học sinh giỏi quốc gia 05 năm (2010 - 2014) trung bình đạt 9 giải/năm, 03 năm (2015 - 2017) trung bình đạt 12 giải/năm. Trường THPT Trịnh Hoài Đức: tỷ lệ học sinh khá, giỏi duy trì trên 90%; tỷ lệ học sinh đỗ đại học: năm học 2014 - 2015 trên 80%, năm học 2016 - 2017: trên 90%; số học sinh giỏi cấp tỉnh trung bình 5 năm (2012-2017) đạt hơn 14 giải/năm.

1. Công tác thông tin về chế độ, chính sách hỗ trợ các trường chuyên, trường chất lượng cao, trường tạo nguồn chưa được niêm yết, thông báo và cập nhật đầy đủ đến giáo viên, phụ huynh và học sinh; việc ký nhận tiền ở một số trường chưa thực hiện đúng quy định, còn nhiều trường hợp nhận thay, nhất là ở các trường THCS tạo nguồn; việc giáo dục, tuyên truyền về mục đích và ý nghĩa của các chính sách chưa được quan tâm đúng mực nhằm góp phần nâng cao ý thức học tập, lòng tự hào của học sinh khi nhận được sự quan tâm, hỗ trợ của tỉnh.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo còn chậm trong quá trình thẩm định việc biên soạn giáo trình giảng dạy của các trường, do đó nhiều trường đến nay vẫn chưa được hưởng chính sách hỗ trợ theo quy định. Sở vẫn chưa có sự thống nhất chung về giáo trình giảng dạy đối với các lớp THCS tạo nguồn, THPT chất lượng cao nên một số trường còn lúng túng trong việc biên soạn và đưa vào hoạt động giảng dạy.

3. Công tác tuyển sinh đầu vào của trường THPT chất lượng cao có lúc điềm còn thấp (*nhất là môn ngoại ngữ*) so với mặt bằng tuyển sinh chung trong tỉnh; chất lượng đội ngũ giáo viên dạy tại các trường chuyên, trường chất lượng cao, trường tạo nguồn chưa đồng đều, còn hạn chế về bồi dưỡng học sinh giỏi dự thi cấp quốc gia, nhất là đối với việc thỉnh giảng giáo viên dạy ngoại ngữ theo quy định.

4. Hiện nay, cơ sở vật chất một số trường chưa được đầu tư đồng bộ để tổ chức dạy học 02 buổi/ngày, các điều kiện phục vụ bán trú và nội trú cho học sinh còn nhiều hạn chế, bữa ăn trưa còn tiềm ẩn nguy cơ cao mất an toàn vệ sinh thực phẩm, nhất là việc ký hợp đồng giao khoán cho các công ty cung cấp suất ăn công nghiệp nhưng khó kiểm tra, kiểm soát thực phẩm đầu vào. Một số trường chưa có cơ sở riêng, sử dụng lồng ghép hoặc sử dụng lại các phòng học từ các trường trung cấp nghề của địa phương trước đó⁴ nên ảnh hưởng đến việc dạy và học, chưa đúng nghĩa với tên gọi là trường tạo nguồn, trường chất lượng cao.

- Đối với Trường THPT chuyên Hùng Vương, cơ sở vật chất chưa đạt các tiêu chuẩn của trường chuyên theo quy định và đảm bảo các yêu cầu cho hoạt động học tập và rèn luyện sức khỏe của học sinh. Trường được xây dựng hơn 20 năm nên phần lớn đã xuống cấp, khu vực ký túc xá cho học sinh nội trú và bán trú mới đưa vào sử dụng nhưng việc quản lý còn hạn chế. Trường không có sân vận động, nhà đa năng, bể bơi và một số thiết bị, dụng cụ thể thao khác mà Quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông chuyên quy định. Bên cạnh đó, việc tổ chức các bữa ăn bán trú, nội trú cho học sinh chưa được quan tâm đúng mức.

- Việc đầu tư bộ thiết bị *Bảng tương tác thông minh (Activeboard)* với kinh phí lớn (*hơn 150 triệu đồng/1 bộ*) nhưng chưa được khai thác hết công năng, hiệu quả sử dụng còn thấp, rất ít giáo viên sử dụng giảng dạy đúng nghĩa bảng tương

⁴ Trường THCS Nguyễn Trãi (huyện Phú Giáo); Trường THCS Trần Đại Nghĩa (thị xã Thuận An); Trường THCS Bình Thắng (thị xã Dĩ An).

tác, còn lại đa số giáo viên dùng bảng tương tác như một thiết bị trình chiếu thông thường, nếu không có giải pháp khắc phục sẽ gây lãng phí ngân sách.

5. Về chế độ hỗ trợ giáo viên dạy các lớp tạo nguồn

Tại khoản 3, phần IV, phụ lục Nghị quyết số 06/2012/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh⁵ quy định chế độ hỗ trợ giáo viên dạy các lớp tạo nguồn như sau:

- Dạy trên 10 tiết/tuần: **0,6 lần** mức lương tối thiểu chung/người/tháng;
- Dạy từ 10 tiết/tuần trở xuống: **0,4 lần** mức lương tối thiểu chung /người/tháng.

Tuy nhiên, tại Quyết định số 3294/QĐ-UBND ngày 30/11/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh⁶ quy định cao hơn so với quy định của HĐND tỉnh và đã có trường tạo nguồn hưởng theo chế độ này, cụ thể:

- Dạy trên 10 tiết/tuần: **0,65 lần** mức lương tối thiểu chung/người/tháng;
- Dạy từ 10 tiết/tuần trở xuống: **0,45 lần** mức lương tối thiểu chung /người/tháng.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Dù còn một số tồn tại và hạn chế như trên, nhưng nhìn chung, các chính sách của Tỉnh ban hành từ năm 2010 đến nay được ngành giáo dục và đào tạo hướng dẫn, triển khai thực hiện đến các trường tạo nguồn, trường chất lượng cao và trường chuyên đã cơ bản đạt được các mục tiêu, ý nghĩa chính sách đề ra và đảm bảo yêu cầu về đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực của tỉnh; đồng thời, có tác động tích cực đến nhận thức của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh về sự quan tâm, hỗ trợ của tỉnh trong việc xây dựng, đào tạo và định hướng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên có trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn; số học sinh đạt học lực khá, giỏi, tỷ lệ học sinh đỗ đại học, đạt giải kỳ thi học sinh giỏi các cấp tăng dần hàng năm; cơ sở vật chất được đầu tư kịp thời và phù hợp với quy mô đào tạo, đáp ứng cơ bản yêu cầu giảng dạy và học tập của từng trường. Do đó, chất lượng giáo dục ở một số trường ngày càng khẳng định được niềm tin và uy tín đào tạo trong nhân dân ở các cấp học THCS và THPT góp phần đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong thời gian tới.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Qua kết quả giám sát, Ban Văn hoá - Xã hội HĐND tỉnh kiến nghị UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo một số vấn đề như sau:

⁵ Nghị quyết số 06/2012/NQ-HĐND ngày 18/7/2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách, chế độ hỗ trợ công chức, viên chức, nhân viên, học sinh ngành giáo dục - đào tạo và dạy nghề tỉnh Bình Dương.

⁶ Quyết định số 3294/QĐ-UBND ngày 30/11/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch phát triển trường trung học cơ sở tạo nguồn và trường trung học phổ thông chất lượng cao trên địa bàn tỉnh Bình Dương giai đoạn 2015 - 2020, định hướng đến năm 2025.

1. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về mục tiêu, ý nghĩa của chế độ, chính sách hỗ trợ tại các trường chuyên, trường chất lượng cao, trường tạo nguồn một cách đầy đủ, rõ ràng để giáo viên, học sinh hiểu, tự hào và có trách nhiệm phấn đấu dạy, học ngày càng hiệu quả, chất lượng.

2. Tiếp tục nâng cao vai trò quản lý nhà nước của Sở Giáo dục và Đào tạo trong việc tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, các chính sách và quy định của ngành về đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, kỹ năng cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên; xây dựng quy trình thẩm định, biên soạn và thống nhất chung về giáo trình giảng dạy dành riêng cho các lớp THCS tạo nguồn, THPT chất lượng cao khác với các lớp đại trà, tạo điều kiện để giáo viên đầu tư, nghiên cứu nâng cao chất lượng giảng dạy.

3. Về cơ sở vật chất, điều kiện học tập và sinh hoạt:

- Tiếp tục đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất trường, lớp đồng bộ, bảo đảm các trường dạy học 02 buổi/ngày, có chỗ nghỉ trưa đáp ứng nhu cầu học sinh bán trú, nội trú và tổ chức bữa ăn trưa cho học sinh. Đồng thời, kiên quyết không mở rộng thêm trường chất lượng cao, trường tạo nguồn khi chưa đáp ứng đủ điều kiện giảng dạy, học tập và sinh hoạt của học sinh;

- Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác tuyển sinh đầu vào của Trường THPT chuyên Hùng Vương, THPT chất lượng cao, THCS tạo nguồn vừa bảo đảm số lượng nhưng đồng thời chú trọng đến chất lượng. Song song đó, công tác tuyển chọn giáo viên phải đáp ứng yêu cầu về năng lực chuyên môn, có kinh nghiệm và khả năng bồi dưỡng học sinh giỏi dự thi cấp quốc gia, quốc tế. Riêng đối với trường THPT chuyên Hùng Vương, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm đầu tư sân vận động, nhà đa năng, bể bơi và một số thiết bị, dụng cụ thể thao khác theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Tăng cường tập huấn cho đội ngũ giáo viên, học sinh sử dụng có hiệu quả các trang thiết bị đã được đầu tư, nhất là bộ thiết bị bảng tương tác thông minh (*Activeboard*), góp phần nâng cao chất lượng dạy và học.

4. Thường xuyên chú trọng phối hợp với ngành chức năng tăng cường kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về an toàn vệ sinh thực phẩm tại các bếp ăn tập thể, kiểm soát nguồn gốc thực phẩm đối với các công ty cung cấp suất ăn công nghiệp cho trường học.

5. Tiếp tục đổi mới phương pháp giảng dạy, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện theo tinh thần Nghị quyết số 29-NQ-TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI), Chương trình hành động số 81-CTHĐ/TU ngày 03/4/2014 của Tỉnh ủy về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

6. Rà soát, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách hỗ trợ Trường THPT chuyên Hùng Vương, các trường THPT

chất lượng cao, trường THCS tạo nguồn, trên cơ sở đó có kế hoạch điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với điều kiện và tình hình thực tế của địa phương.

7. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh Quyết định số 3294/QĐ-UBND ngày 30/11/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về chế độ hỗ trợ giáo viên dạy các lớp tạo nguồn cho phù hợp với quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Trên đây là báo cáo kết quả giám sát tình hình và kết quả thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách đối với Trường THPT chuyên Hùng Vương, trường THPT chất lượng cao, trường THCS tạo nguồn. Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh thông báo đến các đơn vị hữu quan xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch HĐND tỉnh;
- Thường trực UBND tỉnh;
- Ông Đặng Minh Hưng - Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các ủy viên của Thường trực HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Thành phần tham gia Đoàn giám sát;
- Các đơn vị chịu sự giám sát;
- Lãnh đạo VP. HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Chuyên viên Phòng Tổng hợp;
- Lưu: VT.

**TM. BAN VĂN HOÁ - XÃ HỘI
TRƯỞNG BAN**



Trịnh Đức Tài